

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ ĐỒN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2022/QĐST- DS

Chợ Đồn, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST – DS ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Thanh B - sinh năm 1949

Trú tại: Tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T

Trú tại: Tổ B, Phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Bà Lưu Thị L - sinh năm 1986

Trú tại: Tổ C, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung vụ án: Bà Lưu Thị L có trách nhiệm trả toàn bộ khoản nợ 400.000.000đ (*bốn trăm triệu đồng*) cho ông Trần Thanh B. Thời hạn trả nợ kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ

luật dân sự.

2.2. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Trần Thanh B được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lưu Thị L phải chịu 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Dương sự;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- TAND tỉnh (kèm theo biên bản ghi nhận);
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Triệu Văn Mẫn**